

Số: 132/2020/QĐST-HNGĐ

Tây Hồ, ngày 22 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 149/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- **Bà Lý Thị Ch, sinh năm 1968**

Cư trú: Số 2A ngõ 95 đường An Dương V, phường Ph, quận T, thành phố H

- **Ông Hoàng Minh Đ, sinh năm 1962**

Cư trú: Số 51 phố Y, phường Y, quận T, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Bà Ch ông Đ kết hôn 1994 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận B, thành phố H. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là bất đồng quan điểm sống không hiểu nhau và nhiều lần hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng đã sống ly thân 20 năm. Nay chúng tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

2. Về con chung:

Bà Ch, ông Đ có 02 con chung là cháu Hoàng Minh H, sinh năm 1995 và Hoàng Minh H sinh năm 2000. Các cháu đã trưởng thành

- Về tài sản, nhà đất: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Bà Ch tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị Ch và ông Hoàng Minh Đ thuận tình ly hôn.

Bà Ch ông Đ có 02 con chung là cháu Hoàng Minh H, sinh năm 1995 và Hoàng Minh H sinh năm 2000. Các con đã trưởng thành

- Về tài sản, nhà đất: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.Về lệ phí: Bà Ch tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 04033 ngày 01/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận T;
- Chi cục THA dân sự quận T
- UBND phường Đ, quận B, TP H
(GCN kết hôn số 116 ngày 04/10/1994)
Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Đào Đức Cần